

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2019 - 2025

Thực hiện Quyết định số 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung: Phấn đấu đến năm 2025, trẻ em khuyết tật trên địa bàn được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng để được hòa nhập cộng đồng và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em khuyết tật.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2019 - 2020:

a) Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) Phấn đấu 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

c) Phấn đấu 70% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, công nhân viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) Phấn đấu 50% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật

3. Mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025:

a) Phấn đấu 90% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

b) Phấn đấu 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

c) Phấn đấu 90% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, công nhân viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) Phần đầu có 6/8 đơn vị huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

- Trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện từ năm 2019 đến năm 2025.
- Phạm vi thực hiện: trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ có liên quan đến trẻ em khuyết tật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

3. Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, cụ thể:

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng, cụ thể:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành trong việc cung cấp các dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách nhằm hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ tại cộng đồng. Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

5. Tăng cường huy động nguồn lực và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách Nhà nước được bố trí trong dự toán chi hằng năm của địa phương, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các địa phương, đơn vị chủ động lập dự toán chi hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch, phối hợp với các Sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh;

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ tại cộng đồng;

c) Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng;

d) Xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật;

đ) Tổ chức việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phúc lợi xã hội;

e) Tổ chức thí điểm các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành;

g) Huy động sự hỗ trợ, hợp tác về tài chính, kỹ thuật và kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch;

h) Theo dõi, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng của ngành; phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch

3. Sở Y tế chủ trì triển khai hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành; phối hợp thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch cho trẻ em khuyết tật; hướng dẫn triển khai công tác văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; lồng ghép nội dung trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

6. Sở Tài chính đảm bảo kinh phí thực hiện kế hoạch hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật; phối hợp với sở Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch.

7. Các Sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Chữ thập đỏ tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương;

b) Xây dựng kế hoạch, triển khai trong đó chủ động đẩy mạnh công tác phối hợp trong việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng; triển khai mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng; đánh giá, nhân rộng mô hình tại địa phương; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch liên quan;

c) Chủ động bố trí ngân sách để thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; huy động nguồn lực triển khai Kế hoạch tại địa phương;

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

10. Công tác thông tin báo cáo: Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Lao động-TB&XH) trước ngày 30/11 hằng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Bộ Lao động - TB&XH;

- Cục BVCSTE;

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;

- UBND các huyện, thành phố;

- LĐVP (Đ/c Dũng);

- P.VXNV (Đ/c Hà);

- Lưu: VT; VXNV(Huyện). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Duy Hưng